

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
ĐOÀN GIÁM SÁT

Số: 698/ĐGS-DN

V/v đề nghị báo cáo việc
giải quyết khó khăn về nhà ở

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2014

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện Nghị quyết số 730/NQ-UBTVQH13 ngày 25/02/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thành lập Đoàn giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 6 và thứ 7, Quốc hội khóa XIII; để chuẩn bị báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri trình Quốc hội tại kỳ họp thứ 8, Đoàn giám sát trân trọng đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo “Việc giải quyết khó khăn về nhà ở đối với người thu nhập thấp tại đô thị, công nhân ở các khu công nghiệp và nhà ở cho học sinh, sinh viên” (theo đề cương gửi kèm).

Báo cáo xin gửi về Đoàn giám sát của Ủy ban thường vụ Quốc hội (qua Ban Dân nguyện, số 22 đường Hùng Vương, quận Ba Đình, TP. Hà Nội) trước ngày 31/7/2014 và gửi bản file theo địa chỉ: khangnb@qh.gov.vn.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HC, DN;
- E: 42704

TM. ĐOÀN GIÁM SÁT
TRƯỞNG ĐOÀN



TRƯỞNG BAN DÂN NGUYỆN
Nguyễn Đức Hiền

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

SAO Y BẢN CHÍNH

Số: 1109/ SY-UBND

Bình Định, ngày 02 tháng 7 năm 2014

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Sở Xây dựng;
- CVP, PVPCN, K12, K14;
- Lưu: VT (10b).

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG**



Nguyễn Thái Bình
Nguyễn Thái Bình

DANH SÁCH

Gửi các địa phương theo Công văn số 698/DGS-DN ngày 26/6/2014 của UBND tỉnh

TT	Tỉnh/Thành phố	TT	Tỉnh/Thành phố
1	TP Hà Nội	28	Khánh Hoà
2	TP Hồ Chí Minh	29	Kiên Giang
3	TP Hải Phòng	30	Kon Tum
4	TP Cần Thơ	31	Lai Châu
5	TP Đà Nẵng	32	Lạng Sơn
6	Bà Rịa-Vũng Tàu	33	Lào Cai
7	Bạc Liêu	34	Lâm Đồng
8	Bắc Giang	35	Nghệ An
9	Bắc Kạn	36	Ninh Bình
10	Bắc Ninh	37	Ninh Thuận
11	Bến Tre	38	Phú Thọ
12	Bình Dương	39	Quảng Bình
13	Bình Định	40	Quảng Nam
14	Bình Phước	41	Quảng Ngãi
15	Bình Thuận	42	Quảng Ninh
16	Cà Mau	43	Quảng Trị
17	Cao Bằng	44	Sóc Trăng
18	Đắk Lắk	45	Sơn La
19	Đắk Nông	46	Tây Ninh
20	Điện Biên	47	Thái Nguyên
21	Đồng Nai	48	Thanh Hoá
22	Hà Giang	49	Thừa Thiên – Huế
23	Hà Nam	50	Trà Vinh
24	Hà Tĩnh	51	Tuyên Quang
25	Hải Dương	52	Vĩnh Long
26	Hậu Giang	53	Yên Bái
27	Hoà Bình	53 địa phương	

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

**Việc giải quyết khó khăn về nhà ở đối với người
thu nhập thấp ở đô thị, công nhân ở các khu công nghiệp
và nhà ở cho học sinh, sinh viên của tỉnh, thành phố**

(Kèm theo Công văn số 638/ĐGS-DN ngày 26 tháng 6 năm 2014)

1. Khái quát thực trạng về nhà ở xã hội nói chung tại địa phương

2. Tình hình ban hành văn bản triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về nhà ở xã hội nói chung và nhà ở đối với người có thu nhập thấp ở đô thị, công nhân ở các khu công nghiệp và nhà ở cho học sinh, sinh viên

(Hệ thống văn bản và đánh giá khái quát về việc ban hành văn bản của địa phương về nhà ở xã hội và nhà ở đối với người có thu nhập thấp ở đô thị, công nhân ở các khu công nghiệp và nhà ở cho học sinh, sinh viên).

3. Kết quả giải quyết

3.1. Đối với người có thu nhập thấp ở đô thị:

* Thực trạng người thu nhập thấp và nhu cầu về nhà ở của người thu nhập thấp ở đô thị tại địa phương:

* Việc triển khai thực hiện:

+ Khái quát chương trình phát triển nhà ở cho người thu nhập thấp: *đề nghị nêu số liệu và đánh giá về một số nội dung sau:*

- Về quy hoạch sử dụng đất và quỹ đất để phát triển nhà ở đối với người có thu nhập thấp ở đô thị.

- Việc triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển nhà ở cho người có thu nhập thấp ở đô thị.

+ Kết quả đạt được:

- Tổng kinh phí đầu tư hỗ trợ; nguồn vốn được huy động để phát triển nhà ở.

- Số hộ được vay vốn để mua, thuê mua nhà trên tổng số có nhu cầu.

- Số hộ đã được mua, thuê, thuê mua nhà ở trên tổng số hộ có nhu cầu, đạt tỷ lệ %.

- Số hộ đã được nhận nhà ở trên tổng số căn hộ đã được xây dựng (*nếu chưa bố trí hết số căn hộ đã được xây dựng thì nêu rõ nguyên nhân*).

3.2. Đối với công nhân ở các khu công nghiệp: (tương tự nội dung 3.1)

3.3. Đối với học sinh, sinh viên: (tương tự nội dung 3.1)

3.4. *Đánh giá việc triển khai thực hiện gói hỗ trợ 30.000 tỷ đồng để phát triển nhà ở xã hội.*

3.5. *Đánh giá chung*

- Những tác động của chính sách, pháp luật đối với xã hội nói chung và đối tượng được thụ hưởng nói riêng.

- Về kết quả triển khai thực hiện.

- Thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện.

- Những tồn tại, hạn chế.

- Nguyên nhân (Chủ quan và khách quan).

4. Kiến nghị, đề xuất (với Quốc hội, Chính phủ, bộ, ngành) về các nội dung sau:

- Về việc sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới chính sách về hỗ trợ nhà ở cho người có thu nhập thấp ở đô thị, công nhân ở các khu công nghiệp và nhà ở cho học sinh, sinh viên.

- Về huy động các nguồn lực để thực hiện chính sách phát triển nhà ở cho người có thu nhập thấp ở đô thị, công nhân ở các khu công nghiệp và nhà ở cho học sinh, sinh viên.

- Về công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ nhà ở cho người có thu nhập thấp ở đô thị, công nhân ở các khu công nghiệp và nhà ở cho học sinh, sinh viên.

- Kiến nghị, đề xuất khác (nếu có).